

LỄ HỘI ĐÌNH TÂN CHÁNH: “BẢO TÀNG SỐNG” VỀ TÍN NGƯỠNG VÀ LÒNG TRI ÂN NƠI ĐẤT PHƯƠNG NAM

Tan Chanh communal house festival: a “living museum” of beliefs and gratitude in southern Viet Nam

Nguyễn Phương Thảo¹

¹Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
phuongthaobaotanglongan@gmail.com

Tóm tắt — Lễ hội đình Tân Chánh (Lễ Kỳ Yên) là một sinh hoạt văn hóa – tín ngưỡng đặc sắc của cư dân Nam Bộ, gắn với quá trình khai hoang, lập làng và lịch sử vùng đất Cần Đước. Lễ hội nổi bật với sự kết hợp giữa tín ngưỡng thờ Thành hoàng Bồn cảnh và việc tưởng niệm Xuân Quang hầu Nguyễn Khắc Tuấn – một nhân vật lịch sử được phối thờ tại đình. Bài viết giới thiệu nguồn gốc, thời gian, các nghi lễ tiêu biểu như Tống Phong, Thỉnh Sắc, Túc Yết, Chánh Tế, Xây châu – Đại Bội...; đồng thời làm rõ những giá trị lịch sử, văn hóa – tín ngưỡng, nghệ thuật và cộng đồng được lưu giữ qua lễ hội. Qua đó, Lễ hội đình Tân Chánh được nhìn nhận như một không gian văn hóa sống, góp phần bảo tồn di sản, phát huy nghệ thuật dân gian, giáo dục truyền thống “uống nước nhớ nguồn” và tăng cường sự gắn kết cộng đồng.

Từ khóa — Lễ hội đình Tân Chánh, Lễ Kỳ yên, Nguyễn Khắc Tuấn, tín ngưỡng dân gian, di sản văn hóa phi vật thể.

Abstract — Tan Chanh Communal House Festival (Ky Yen Festival) is a distinctive cultural and religious practice of Southern Vietnamese communities, closely associated with the historical process of land reclamation and village formation in Can Duoc. The festival combines the worship of the village tutelary deity with the commemoration of Xuan Quang Hau Nguyen Khac Tuan, a historical figure enshrined at the communal house. This paper introduces the origins, schedule, and major rituals of the festival, including Tong Phong, Thinh Sac, Tuc Yet, Chanh Te, Xay Chau – Dai Boi, while highlighting its historical, cultural-religious, artistic, and community values. The festival is regarded as a living cultural space that contributes to heritage preservation, the promotion of traditional performing arts, the education of the younger generation in the principle of “remembering the source,” and the strengthening of community bonds.

Keywords — Tan Chanh Communal House Festival, Ky Yen Festival, Nguyen Khac Tuan, folk beliefs, Intangible cultural heritage.

1. Giới thiệu

Trong những ngày đầu xuân, lễ hội đình Tân Chánh, xã Cần Đước, tỉnh Tây Ninh trở thành không gian thực hành các giá trị văn hóa, tín ngưỡng truyền thống đặc trưng của cộng đồng địa phương. Lễ hội gắn liền với di tích lịch sử - văn hoá đình Tân Chánh và lăng mộ Nguyễn Khắc Tuấn. Đối tượng cử lễ là Thần Thành Hoàng Bồn Cảnh (Thành Hoàng) và nhân vật lịch sử Nguyễn Khắc Tuấn nhưng cùng chung một chuỗi nghi lễ - nhạc lễ - hát bội và các hoạt động âm thực, thư pháp, giao lưu gắn kết cộng đồng... Không gian lễ hội đầy sắc màu, âm thanh trong, nhạc rộn rã hoà cùng cảnh đẹp yên bình của làng quê tạo nên một chỉnh thể văn hóa có giá trị đối với hoạt động tín ngưỡng, tham quan, tìm hiểu và trải nghiệm di sản. Bên cạnh Lễ hội đình Tân Chánh, du khách

có thể kết hợp tham quan một số di tích và điểm văn hóa tiêu biểu như: Nhà Trăm Cột, Chùa Phước Lâm, Đền Rạch Cát cùng các làng nghề truyền thống như nghề làm bánh in và dệt chiếu lác. Sự liên kết giữa các di sản vật thể, di sản phi vật thể và các hoạt động văn hoá trong các ngày lễ hội ở đây góp phần hình thành không gian du lịch văn hóa riêng, hấp dẫn của Cần Đước, đồng thời mở ra khả năng phát huy giá trị di sản gắn với phát triển du lịch bền vững tại địa phương.

Lễ hội đình Tân Chánh (hay Lễ Kỳ Yên đình Tân Chánh) nổi lên như một điểm nhấn văn hóa tâm linh độc đáo. Điểm làm nên sự khác biệt của lễ hội nơi đây chính là sự kết hợp chặt chẽ giữa tín ngưỡng thờ Thành Hoàng Bồn Cảnh và sự tôn vinh một nhân vật lịch sử có thật: Thống chế Chương cơ Trung quân Thống quản Thập cơ

<https://doi.org/10.63783/dla.2026.039>

Ngày nộp bài: 21/8/2026; **Ngày nhận bản chỉnh sửa:** 31/8/2026; **Ngày duyệt đăng:** 25/9/2026

Chấn định Nguyễn Khắc Tuấn. Ông được phối thờ như một vị Thần tại chánh điện đình; lễ giỗ của ông cũng chính là nghi lễ cúng Thần - cúng Kỳ Yên của làng.

Lễ hội không chỉ là dịp để người dân địa phương tri ân các bậc tiền nhân, mà còn là một "bảo tàng sống" lưu giữ và phát huy những giá trị văn hóa, lịch sử đặc sắc của vùng đất phương Nam. Năm 2025, lễ hội đã chính thức được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi danh vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia [1].



Hình 1. Tổng quan di tích lịch sử - văn hoá đình Tân Chánh, xã Cần Đức – nơi diễn ra lễ hội.

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp tiếp cận liên ngành, kết hợp giữa lịch sử học, văn hóa học và nghiên cứu tín ngưỡng dân gian nhằm làm rõ nguồn gốc, quá trình hình thành, đặc điểm nghi lễ và các giá trị lịch sử, văn hóa – tín ngưỡng, nghệ thuật và cộng đồng của Lễ hội đình Tân Chánh.

Phương pháp nghiên cứu tư liệu được sử dụng để thu thập, hệ thống hóa và phân tích các nguồn tư liệu liên quan đến đình Tân Chánh, lễ hội Kỳ Yên và giỗ nhân vật Nguyễn Khắc Tuấn. Nguồn tư liệu gồm hồ sơ di tích, hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể, sắc phong và các công trình nghiên cứu đã công bố.

Phương pháp khảo sát thực địa được sử dụng để tiếp cận trực tiếp đình, lăng mộ Nguyễn Khắc Tuấn và các hoạt động diễn ra trong lễ hội. Phòng vấn chuyên sâu về trình tự thực hành nghi lễ, thành phần tham gia, lễ vật, trang phục, âm nhạc, diễn xướng dân gian và sự tham gia của cộng đồng. Phương pháp này giúp ghi nhận các biểu hiện thực hành văn hóa trong bối cảnh không gian văn hóa thực tế, qua đó làm rõ các đặc điểm của lễ hội.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Nguồn gốc lịch sử và dấu ấn người mở cõi

Lễ hội là di sản văn hoá phi vật thể gắn liền với di tích lịch sử - văn hoá cấp tỉnh Đình Tân Chánh và Lăng mộ Nguyễn Khắc Tuấn tọa lạc tại xã Cần Đức. Nơi đây là một trong những vùng đất được lưu dân người Việt định cư và khai phá sớm ở Nam Bộ.

Theo Phủ biên tạp lục của Lê Quý Đôn thì năm 1776, cửa biển Cần Giờ và Soài Rạp là 02 chỗ đầu của xứ Gia Định, dinh Phiên Trấn đã có dân cư [2]. Từ năm 1807, thôn Nhơn Hòa (sau đổi là Tân Chánh) được ghi nhận thuộc tổng Phước Điền, huyện Phước Lộc, trấn Phiên An [3]. Theo quy chế của triều Nguyễn, làng có quy mô trung bình được gọi là thôn (có vài ấp). Như vậy, việc lập làng Nhơn Hòa đã bắt đầu từ trước đó và nâng thành thôn được ghi nhận vào năm 1807.

Năm 1871, làng Nhơn Hòa được chính quyền Pháp đổi tên là làng Tân Chánh. Làng Nhơn Hòa ra đời đòi hỏi phải có những cơ sở công ích và các thiết chế văn hóa đình, miếu, chùa... Trong đó, đình không thể thiếu đối với các làng xã Nam Bộ cũng như làng Nhơn Hòa. Đình là cơ sở công ích giải quyết các nhu cầu tinh thần cơ bản như: công sở hành chánh của làng, nơi lưu trú của khách lỡ đường, là nhà hát, nơi thờ tự thần Thành Hoàng và trú sở của các thần linh khác [4].

Trên vùng đất Nam Bộ đầy thú dữ, thiên nhiên khắc nghiệt, dịch bệnh chực chờ, cư dân mới đến tôn thờ Thành Hoàng - vị thần bảo hộ làng từ lâu đã có trong tâm thức và là biểu tượng tâm linh trong đời sống tinh thần của mình ngay khi có ngôi đình. Họ cúng tế cầu an và gởi gắm vào thần những mong ước về một cuộc sống bình yên và sung túc. Cũng từ đó hình thành lễ cúng tế chính hàng năm ở đình làng mà ngày nay gọi là lễ Kỳ Yên hay lễ hội đình Tân Chánh.

Gia phả của những dòng họ sinh sống lâu đời ở Tân Chánh cũng là một căn cứ xác định niên đại. Cụ thể là gia phả họ Nguyễn có ghi năm mất của ông Nguyễn Khắc Tuấn là 1823 [5] đúng với năm ghi trong chế phong ban cho Nguyễn Khắc Tuấn ngay sau khi ông mất (năm Minh Mạng thứ 4, năm 1823) được lưu giữ xưa nay tại đình Tân Chánh [6]. Bên cạnh đó, ngày cử lễ chính của đình là ngày giỗ của ông nhân vật lịch sử Thống chế Chương cơ Trung quân Thống Quân Thập cơ Chấn định Nguyễn Khắc Tuấn và lễ Kỳ Yên của đình. Qua đó cho thấy niên đại muộn nhất của đình Tân Chánh và lễ Kỳ Yên là vào khoảng đầu thế kỷ XIX (1807- 1823).



Hình 2. Chân dung và chế phong của ông Nguyễn Khắc Tuấn được phối thờ ở vị trí phía trên trung tâm chánh điện.

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

Về nhân vật lịch sử Nguyễn Khắc Tuấn – một trong hai đối tượng được cử lễ chính, ông sinh năm 1767 mất năm 1823, là người làng Tân Chánh, sinh thời là một võ quan cao cấp, phụng sự dưới hai triều vua Gia Long và Minh Mạng. Ông có công lao to lớn trong việc dẹp loạn, quản lý đề điều ở Bắc Thành, giữ yên biên cương và đắp thành trấn Hưng Hóa. Khi ông mất vào ngày 7 tháng 2 năm Quý Mùi (1823), vua Minh Mạng đã ban chế cho ông có nội dung: “*Khanh là cố Khâm sai chương cơ thống quân Trung quân Chấn định thập cơ Xuân Quang Hầu Nguyễn Khắc Tuấn*”.... “*Nay đặc chuẩn truy tặng khanh làm Nghiêm Uy Tướng quân Thượng hộ quân Thống chế, phong là Nguyễn hầu, ban thụy là Tráng Nghị*...” đồng thời cho xây dựng khu lăng mộ theo quy cách trọng thần tại quê nhà. Hiện nay, đình Tân Chánh vẫn lưu giữ nhiều sắc phong, chế phong và văn bản Hán Nôm quý giá liên quan đến cuộc đời ông.

Theo nhận định của Viện Sử Học, Thống chế Chương cơ Trung quân Thống quân Thập cơ Chấn định Nguyễn Khắc Tuấn là một nhân vật lịch sử có những công trạng trong việc an dân (quản lý đề điều ở Bắc Thành, xây dựng thành trấn Hưng Hóa) nửa đầu thế kỷ XIX. Những công lao to lớn của ông đã được lịch sử ghi nhận và khẳng định, xứng đáng được hậu thế tôn vinh [7].

Lễ hội đình Tân Chánh và lăng mộ Nguyễn Khắc Tuấn chính là sự phối kết hợp lễ Kỳ Yên mang nét đặc trưng và tiêu biểu của lễ hội truyền thống đình làng Nam Bộ, kết hợp với yếu tố tín ngưỡng thờ cúng nhân vật lịch sử Nguyễn Khắc Tuấn, cùng nhiều nghi thức, nghi lễ liên quan... cấu thành làm nên nét đẹp trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng, trở thành ngày hội của nhân dân địa phương và khu vực lân cận.

3.2. Thời gian diễn ra lễ hội hàm chứa ý nghĩa độc đáo

Lễ Kỳ Yên đình Tân Chánh diễn ra vào ngày mùng 5 và mùng 6 tháng 2 Âm lịch hàng năm – trùng vào ngày giỗ của ông Nguyễn Khắc Tuấn. Sự giao thoa này mang hai ý nghĩa biểu tượng đặc sắc:

- Hòa nhập nghi thức: Người dân tôn kính xem ông như vị Thần của làng. Trong lễ Kỳ Yên không có lễ nghi cúng giỗ riêng, mà nghi thức tạ ơn thần được ngầm hiểu là dâng lên cả Thành Hoàng và "Thần" Nguyễn Khắc Tuấn.
- Điểm nhấn thính sắc: "Sắc" được rước trong lễ không phải phong cho Thành Hoàng Bổn Cảnh mà chính là sắc phong (năm 1803) và chế phong (năm 1823) do triều đình ban tặng cho ông Nguyễn Khắc Tuấn được thờ tại đình. Lộ trình Đoàn rước sắc di chuyển từ đình (nơi thờ cúng và lưu giữ di sản của ông) và khu lăng mộ ông (cách đình 2km).

3.3. Quy trình lễ hội

Quy trình lễ hội được thực hiện nghiêm ngặt, kéo dài suốt hai ngày đêm với sự kết hợp hài hòa giữa phần lễ - nhạc trang nghiêm và phần hội rộn ràng mang đậm tín ngưỡng dân gian truyền thống Nam Bộ. Lễ vật cúng Thần phải là những vật phẩm có nguồn gốc từ thành quả nông nghiệp chính của địa phương như: xôi, thịt, trà, rượu, bánh trái và con vật tế thần phải là con heo sống. Thành phần tham gia tế tự phải đầy đủ, là các vị các bậc cao niên đáng kính như: chánh niệm hương, chánh bái, bồi bái, đông xướng và tây xướng, chấp sự viên, thị lập, thầy lễ, học trò lễ, đào thai, ban nhạc lễ, lính hầu, thủ từ... Lễ phục cổ truyền theo quy định. Chương trình thực hành lễ phải đủ các lễ thức chính: Túc Yết, Chánh Tế (lễ Đàn Cầm) và các lễ Tống Phong, Thỉnh Sắc, Xây Châu, Tỉnh Sanh... được phân bố trong các ngày lễ như sau:

Ngày mùng 5 tháng 2 (Âm lịch):

- 08 giờ - Lễ Tống Phong:
Tín ngưỡng này gắn liền với nghề đi ghe đã có từ lâu đời của người dân Cần Đước. Nghi thức chính là thả mô hình ghe trên sông Vàm Cỏ nhằm xua đuổi tà khí, bệnh tật, cầu mong sóng yên biển lặng, thuận buồm xuôi gió cho nghề chuyên chở, buôn bán bằng ghe thuyền. Lễ vật cúng gồm: heo, gà, gạo, muối, nước, tiền âm phủ, giấy vàng bạc...

Bắt đầu là nghi thức Cầu Yết để xin phép và khấn nguyện sự chứng giám của Thần. Sau khi đặt lễ vật lên mô hình ghe, đốt văn cúng và vàng mã, đoàn đưa cầm cờ, đánh trống, chiêng, mõ và khiêng mô hình ghe tống ôn từ đình đến ghe lớn trên đoạn sông Vàm Cỏ (thuộc ấp Trung Đông), rồi làm lễ hạ thủy tống ôn trong tiếng trống, chiêng liên hồi cho đến khi ghe trôi xa.



Hình 3. Nghi thức thả ghe trong lễ Tống Phong.

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

- 12 giờ đến 13 giờ - Lễ Thỉnh Sắc:

Sắc phong là biểu tượng thiêng liêng gắn với nhân vật lịch sử Nguyễn Khắc Tuấn, được tôn thờ ở Đình Tân Chánh thay vì là sắc phong thần Thành Hoàng hay nhân thần như bao đình khác ở Nam Bộ. Thỉnh sắc là hành động cung kính mời anh linh ông về ngự tại đình để chứng giám cho lòng thành kính của dân làng trong ngày lễ Kỳ Yên cũng là ngày giỗ của ông.

Các nghi thức được thực hiện như: khởi cổ lệnh (đánh trống lệnh ba hồi); khởi minh chinh (đánh chiêng ba hồi); khởi đại cổ trống (đánh trống lớn 3 hồi), cúng 3 tuần rượu, đọc văn tế. Tiếp sau là nghi thức thỉnh sắc đưa lên kiệu. Đi đầu đoàn rước là đội chiêng, trống, kèn, kế đến là đội lân, các vị chức sắc, trong ban tế tự, lính hầu khiêng kiệu cùng các thành viên trong Hội đình và dân làng theo sau. Khi đoàn đến lăng mộ Nguyễn Khắc Tuấn, một vị chức sắc bưng hộp sắc đặt trước bia mộ ông, đứng hầu hai bên có Chánh bái, Phó bái, Thủ bồn... thực hiện nghi thức tế một tuần hương, ba tuần rượu, đọc một bài khấn thỉnh anh linh ông về đình. Sau đó, sắc được đưa lên kiệu trở về đình. Tại đình, cử hành nghi thức an vị sắc, với một tuần hương, ba tuần

rượu và một tuần trà, rồi đặt hộp đựng sắc trên bàn thờ Thần nơi chính điện.



Hình 4. Nghi thức rước sắc.

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

- 17 giờ - Lễ Xây Châu và Đại Bội:

Lễ bắt nguồn từ quan niệm dịch lý của nho gia: thuận đạo trời (âm dương), an đạo đất (nhu cương) và hòa đạo người (nhân nghĩa) và triết lý âm dương ngũ hành. Tiếng trống châu vang lên theo hồi trong suốt nghi lễ có ý nghĩa khai thông thiên địa, xua đuổi tà khí, thanh lọc không gian linh thiêng cho các nghi thức cúng bái và hát bội, cầu mong thịnh vượng.

Vị lão niên được chọn Xây Châu, có hiểu biết nghi lễ. Trống châu được phủ vải đỏ, đặt ở nơi đại lợi. Người xây châu lấy vải đỏ ra, đọc lời cầu nguyện, dùng roi vẽ tượng trưng tứ tượng, ngũ hành lên mặt trống. Sau đó lùi lại ba bước, tiếp tục vẽ chữ thịnh và chữ sát quỷ, miệng hô to “*Hà an xã tắc - Khôn trung khương thời - Lê thứ thái bình*” hoà cùng tiếng trống. Liền sau đó đánh 3 hồi trống, trước thưa sau nhặt.

Tiếp theo là lễ Đại Bội: Kép hát bội hóa trang mặt trắng thành chim, tượng trưng thái cực, múa điệu thái cực sinh lưỡng nghi sinh tam tài, tượng trưng cho thiên - địa - nhân; đến ba ông hiền: Phúc - Lộc - Thọ hát chúc mừng; rồi bốn vị Thần Điều Tiết Bốn Mùa múa chúc mừng. Sau màn ca múa Bát Tiên Hiện Thọ, là ba hồi trống, rồi đoàn hát bội đồng đánh chiêng trống và khai chương trình hát bội. Các màn diễn xướng Đại Bội tái hiện sự hình thành vũ trụ và ước vọng phồn thịnh (qua các lớp diễn như Bát tiên hiện thọ, Tam đa, Tứ thiên vương...). Kết thúc bằng các vở tuồng Hát Bội cổ như *San Hậu*, *Thần Nữ dâng Ngũ Linh Kỳ* cũng là lễ vật dâng lên Thần.



Hình 5. Nghi thức đánh trống khai hội (trong lễ Xây châu).

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

- 20 giờ - Lễ Tinh Sanh và Ế Mao huyết:

Lễ Tinh Sanh ngụ ý trong không gian thanh tịnh dâng lên thần linh lễ vật tinh sạch và nguyên vẹn nhất, thể hiện sự tôn kính tuyệt đối của cộng đồng đối với Thần. Theo tục lệ, con vật tế thần là một con heo sống, (thường là một màu trắng) và khi lấy tiết kêu thành tiếng như thay lời bá tánh cầu thần linh giáng phúc, phù hộ cho mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an. Lễ vật cúng còn có 01 cái mâm đựng dùi mõ, chiêng, trống, một số đồ lễ dâng cúng có vàng mã và nhang đèn... Trong nghi thức này, một ít tiết và lông gáy của con vật tế được cho vào ly (ly mao huyết) và bịt kín miệng ly giấy vàng bạc rồi đặt lên bàn cúng. Con vật tế được đặt trên bàn trước tiền án. Ly mao huyết đặt dưới bàn tiền án. Sau đó thực hiện các nghi lễ cúng tế ở bàn tiền án trên nền nhạc lễ.

Lễ Ế Mao Huyết (hay Yểm Mao Huyết): Ly mao huyết được mang ra bàn thờ Thần Nông rồi thực hiện nghi thức đốt hương, nguyện hương, thượng hương và quỳ lạy trước khi dâng 3 tuần rượu, rồi chôn ly huyết xuống đất. Huyết và lông tượng trưng cho phần sinh mệnh, nguyên khí của con vật cúng. Việc chôn xuống đất (thường ở khu vực bàn thờ Thần Nông) mang ý nghĩa dâng lại phần tinh túy để nuôi dưỡng, phục hồi cho đất đai, tạ ơn thần linh và cầu mong mưa thuận gió hòa, mùa màng tốt tươi.

- 23 giờ - Lễ Túc Yết:

Là lễ hương chức ra mắt Thần hay còn gọi là lễ “Nghinh Thần”, cúng các vị Tiên hiền khai khẩn, Hậu hiền khai cơ, các vị có công với đất nước, và bảo vệ đình. Nghi lễ diễn ra trong không khí trang nghiêm với các tuần dâng hương, dâng rượu và đọc văn tế ca ngợi công đức của Thần.

Lễ vật cúng gồm một con heo trắng (được làm sạch, chưa nấu chín), một ly mao huyết, một

mâm lòng lợn luộc, đĩa cái cây và một đĩa muối gạo.

Nghi thức lần lượt là: củ soát lễ vật (kiểm soát lễ vật cúng trên các bàn thờ); các nghi thức khởi cổ lệnh (đánh 3 hồi trống lệnh), khởi thái bình (3 hồi mõ), khởi minh chính (3 hồi chiêng), khởi đại cổ (3 hồi trống lớn), diễn ra 3 lần; khởi nhạc. Tiếp theo nghi thức dâng hương, dâng rượu, đọc văn tế.



Hình 6. Nghi thức đọc văn tế (chúc văn) trong lễ Túc Yết.

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

Ngày mừng 6 tháng 2 (Âm lịch)

- 12 giờ - Lễ Chánh Tế (Đàn Cả hay Đoàn Cà):

Nghi lễ chính thức tạ ơn Thần đã cho mưa thuận, gió hòa; dân Khang, vật thịnh. Lễ vật gồm: đầu heo luộc, cháo, miếng thịt sống, trầm, đèn, nhang, rượu, trà, nước. Tham gia vào nghi thức lễ có Chánh bá, Bồi bá, Chánh tế, Bồi tế, Lễ xướng, Chấp sự, ban nhạc lễ và học trò lễ. Các nghi thức được xướng và thực hiện như: khởi cổ lệnh, khởi minh chính, khởi thái bình, khởi đại cổ, khởi nhạc (ban nhạc lễ tấu nhạc tế, tạ ơn Thần); dâng hương, dâng rượu, đọc văn tế (bày tỏ ý nguyện của người dân về việc cầu an và kể lại công đức của thần linh).

Tiếp theo là nghi thức âm phước thọ tợ, lễ sinh dâng 3 ly rượu cho các ông Thủ bồn uống cạn và trao cho họ miếng thịt sống ngon nhất cũng là lễ vật dâng cúng Thần trong lễ Chánh tế. Nghi thức mang ý nghĩa Thần ban phước cho các

ông Thủ bốn thừa hưởng. Sau đó là nghi thức đốt vàng mã và hồi dài trống, chiêng, mõ vang lên báo hiệu kết thúc lễ Đàn Cả - nghi lễ cuối cùng của Lễ hội đình Tân Chánh.



Hình 7. Tấu nhạc lễ trong lễ Đàn Cả.

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh.

3.4. Bốn giá trị cốt lõi khẳng định tầm vóc di sản

Giá trị lịch sử: Đình Tân Chánh và Lăng mộ Nguyễn Khắc Tuấn cùng Lễ hội đình là chứng cứ lịch sử của quá trình khai phá vùng đất Cần Đức. Các sắc, chế phong, văn bản Hán Nôm tại đây là nguồn tư liệu quý giá phục vụ nghiên cứu về chế độ phong kiến và lịch sử Nam Bộ.

Giá trị văn hóa – tín ngưỡng: Lễ hội bảo lưu khá nguyên vẹn các nghi thức cúng tế, nhạc lễ và trang phục truyền thống của đình làng Nam Bộ. Nơi đây hội tụ các hoạt động văn hóa dân gian sinh động từ hát bội, thư pháp đến triển lãm ảnh và ẩm thực dân gian truyền thống của địa phương. Trong lễ hội không có lễ nghi riêng cúng ông Nguyễn Khắc Tuấn mà nghi thức và lễ cúng tế Thần (tạ ơn Thần) được ngầm hiểu là cùng cúng Thần Thành Hoàng và “Thần” Nguyễn Khắc Tuấn là nét văn hóa tri ân và tôn vinh nhân vật lịch sử đặc sắc, hiếm so với các lễ Kỳ Yên khác của đình làng Nam Bộ.

Giá trị nghệ thuật: Lễ hội là môi trường diễn xướng lý tưởng để nuôi dưỡng, bảo tồn nghệ thuật Hát Bội và Nhạc lễ Nam Bộ đặc sắc.

Giá trị cộng đồng: Là sợi dây gắn kết tình làng nghĩa xóm, giáo dục thế hệ trẻ đạo lý "uống nước nhớ nguồn". Nhờ sự quan tâm của chính quyền địa phương, di tích Đình Tân Chánh và Lăng mộ Nguyễn Khắc Tuấn đã được trùng tu khang trang, rộng rãi đủ không gian cho lễ hội. Hàng năm, lễ hội thu hút hơn 2.000 lượt người tham gia mỗi năm.

4. Kết luận

Lễ hội Đình Tân Chánh và Lăng Mộ Nguyễn Khắc Tuấn tồn tại trên 200 năm mang đậm bản sắc văn hoá – tín ngưỡng ở Nam Bộ. Sự hội tụ các giá trị lịch sử - văn hóa qua các đối tượng cử lễ, mà chính yếu là Thần Thành Hoàng, nhân vật lịch sử Nguyễn Khắc Tuấn làm nên đặc trưng riêng của lễ hội. So với các ngôi đình khác trên địa bàn tỉnh và Nam Bộ, lễ hội lưu giữ khá đồng đều các nghi tiết cùng những sinh hoạt tín ngưỡng, văn hóa nghệ thuật dân gian truyền thống. Tất cả làm cho lễ hội nơi đây trở thành một trong những lễ hội làng lâu đời và điển hình của Tây Ninh nói riêng, Nam Bộ nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. *Quyết định số 2210/QĐ-BVHTTDL ngày 27/6/2025 về việc công bố Danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia*, 2025.
- [2] Lê Quý Đôn. *Phủ Biên Tạp Lục*. NXB Văn hóa - Thông tin, 2007, tr. 93.
- [3] Trịnh Hoài Đức. *Gia Định Thành Thông Chí*. NXB Nha Văn hóa, Phủ Quốc vụ khanh đặc trách, 1972, tr. 29–38.
- [4] Huỳnh Ngọc Trảng. *Đình Nam Bộ - Tín ngưỡng và Nghi lễ*. NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1993, tr. 12.
- [5] *Các gia phả họ Đào ở xóm Dinh, họ Nguyễn và họ Lê ở Hòa Quới Lớn và Hòa Quới Nhỏ (ấp Đông Nhứt), họ Bùi (ấp Đông Nhì)*, tư liệu gia phả.
- [6] Đỗ Thị Hà Thơ và NNK. *Nghiên cứu đóng góp của Xuân Quang Hầu Nguyễn Khắc Tuấn trong công cuộc kiến quốc dưới triều Nguyễn và đề xuất giải pháp tôn vinh ở Long An*. Hà Nội: NXB Khoa học Xã hội, 2005, tr. 87, 143.
- [7] Viện Sử học. *Công văn số 74/VSH-LSĐP&CN ngày 27/5/2016 “Về việc đánh giá, xác nhận vai trò lịch sử của nhân vật Nguyễn Khắc Tuấn”*, 2016.
- [8] Bảo tàng – Thư viện tỉnh Long An. *Lý lịch di sản văn hóa phi vật thể quốc gia Lễ hội đình Tân Chánh đề nghị đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia*, 2025.
- [9] Bảo tàng tỉnh Long An, *Hồ sơ di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh Đình Tân Chánh*, 2012.
- [10] Chu Trầm Thanh (biên tập), *Cần Đức Đất và Người*, 1988.